

Số: 21/NQ-HĐND

Đức Cơ, ngày 15 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về việc điều chỉnh phân bổ ngân sách xã năm 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ ĐỨC CƠ
KHOÁ I - KỲ HỌP THỨ TƯ (CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính-ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XII, kỳ họp thứ Tư quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương cho thời kỳ 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 68/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định kèm theo Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND tỉnh Gia Lai ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương cho thời kỳ 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 97/2024/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung khoản 4 và khoản 8 Điều 1 Nghị quyết số 68/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định kèm theo Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND tỉnh Gia Lai ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương cho thời kỳ 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 119/2025/NQ-HĐND ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết quy

định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương cho thời kỳ 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 499/NQ-HĐND, ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2025 của HĐND tỉnh Gia Lai (mới) về việc quyết định dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 tỉnh Gia Lai sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 930/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc giao dự toán ngân sách năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2456/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Đức Cơ về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Đức Cơ về việc phân bổ ngân sách địa phương năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Đức Cơ về việc điều chỉnh phân bổ ngân sách địa phương năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Đức Cơ về việc phân bổ dự toán thu, chi ngân sách năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 452/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Đức Cơ về việc giao dự toán chi ngân sách năm 2025 cho các đơn vị;

Căn cứ Quyết định 750/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Đức Cơ về việc điều chỉnh giao dự toán chi ngân sách năm 2025 cho các đơn vị.

Xét Tờ trình số 82/TTr-UBND, ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc đề nghị điều chỉnh phân bổ ngân sách xã năm 2025; Báo cáo kết quả thẩm tra số 04/BC-KTNS ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định điều chỉnh phân bổ ngân sách xã năm 2025, như sau:

I. Điều chỉnh dự toán thu ngân sách xã năm 2025, như sau: 5.572,8 triệu đồng

Thu bổ sung từ cấp trên: 5.572,8 triệu đồng
 - Điều chỉnh giảm thu cân đối ngân sách: 2.453,2 triệu đồng
 - Điều chỉnh tăng thu bổ sung có mục tiêu: 8.026,0 triệu đồng

II. Điều chỉnh dự toán chi ngân sách năm 2025, như sau: 5.572,8 triệu đồng

1. Điều chỉnh tăng dự toán chi ngân sách xã năm 2025, số tiền: 10.342,23 triệu đồng.

- Điều chỉnh tăng dự toán chi ngân sách xã (Kinh phí thực hiện các hoạt động thường xuyên): 3.650,0 triệu đồng
 - Kinh phí thực hiện chế độ chính sách: 6.692,23 triệu đồng

2. Điều chỉnh giảm dự toán chi ngân sách năm 2025, số tiền: 4.769,43 triệu đồng:

- Điều chỉnh giảm dự toán chi ngân sách. (Kinh phí thực hiện các hoạt động thường xuyên): 1.600,0 triệu đồng
 - Kinh phí thực hiện chế độ chính sách chưa phân bổ: 3.169,43 triệu đồng
(Cụ thể kèm theo các biểu mẫu số: 01,02,03)

Lý do: Điều chỉnh theo Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.

3. Các nội dung khác không thay đổi, thực hiện theo Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 22 tháng 8 năm 2025, Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 22 tháng 8 năm 2025 và Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Đức Cơ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết này và quyết định giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách cho các phòng ban, cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc dự toán ngân sách xã năm 2025 theo đúng quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã, đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã khoá I, Kỳ họp thứ Tư (chuyên đề) thông qua ngày 15 tháng 11 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Đảng uỷ xã;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể xã;
- Các cơ quan chuyên môn UBND xã;
- Lưu VT - VP.

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Cường



Biểu mẫu số 01

CÂN ĐỐI NGUỒN THU, CHI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025
(Kèm theo Nghị quyết số: 21/NQ-HĐND ngày 15/11/2025 của Hội đồng nhân dân xã Đức Cơ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2025	Điều chỉnh tăng, giảm (+/-)	Dự toán năm 2025 sau điều chỉnh
A	B	3		
-	NGÂN SÁCH XÃ			
I	Nguồn thu ngân sách	81.524,4	5.572,8	87.097,2
1	Thu ngân sách được hưởng theo phân cấp	10.779,2	-	10.779,2
2	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	70.745,2	+ 5.572,8	76.318,0
-	Thu bổ sung cân đối ngân sách	14.501,2	-2.453,2	12.048,0
-	Thu bổ sung có mục tiêu	133,0	-	133,0
-	Thu bổ sung mục tiêu tỉnh giao đưa vào chi thường xuyên	56.111,0	+ 8.026,0	64.137,0
3	Thu từ nguồn huy động đóng góp	-		
4	Thu kết dư			
5	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	-		
II	Chi ngân sách	81.524,4	+5.572,8	87.097,2
1	Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp xã	81.524,4	+5.572,8	87.097,2
2	Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới (2)			
-	Chi bổ sung cân đối ngân sách			
-	Chi bổ sung có mục tiêu			
3	Chi chuyển nguồn sang năm sau			

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ THEO CƠ CẤU CHI NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số: 21/NQ-HĐND ngày 15/11/2025 của Hội đồng nhân dân xã Đức Cờ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Ngân sách xã	Điều chỉnh tăng, giảm (+/-)	Dự toán năm 2025 sau điều chỉnh
	TỔNG CHI NSDP	81.524,4	5.572,8	87.097,2
A	CHI CÂN ĐỐI NSDP	25.280,4	- 4.053,2	21.227,2
I	Chi đầu tư phát triển	5.567,2	-	5.567,2
1	Chi đầu tư cho các dự án	5.567,2	0	5.567,2
	Trong đó: Chia theo lĩnh vực			
-	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề			
-	Chi khoa học và công nghệ			
	Trong đó: Chia theo nguồn vốn			
-	Chi nguồn tiền sử dụng đất	5.567,2	0	5.567,2
-	Chi từ nguồn huy động đóng góp	-		
2	Chi cho vay tín dụng ưu đãi cho người nghèo và đối tượng chính sách	-		
II	Chi thường xuyên	17.180,2	- 4.053,2	13.127,0
	Trong đó:			
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	47.680,6	+5.822	47.647,0
2	Chi khoa học và công nghệ			
III	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay			
IV	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính			
V	Dự phòng ngân sách	382,0	0	382,0
VI	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	2.151,0	0	2.151,0
B	CHI CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU	56.244,0	+9.626,0	65.870,0
I	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia	130,0	-	130,0
-	Chi chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới (vốn sự nghiệp)	130,0	0	130,0
II	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	56.114,0	+9.626,0	65.740,0
-	Kinh phí tăng cường bảo vệ rừng cấp xã	3,0	0	3,0
-	Kinh phí bổ sung mục tiêu huyện chuyển về	56.111,0	+9.626,0	65.737,0

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH CHO CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ NĂM 2025

Kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Đơn vị	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
I	Điều chỉnh giảm dự toán chi		4.769,43	
1	Giảm kinh phí cân đối		2.453,20	
-	Phòng Kinh tế	Kinh phí di tích chiến thắng đồi Chư Ty	150,00	Giảm bổ sung do giảm thu cân đối ngân sách, do tính bổ sung có mục tiêu
		Kinh phí công tác bảo vệ rừng hương	60,00	Giảm bổ sung do giảm thu cân đối ngân sách, do tính bổ sung có mục tiêu
		Dự án hỗ trợ chuyển đổi cây trồng phù hợp với mục Đích lâm nghiệp trên đất quy hoạch lâm nghiệp	130,00	Giảm bổ sung do giảm thu cân đối ngân sách, do tính bổ sung có mục tiêu
		Kinh phí trang trí tết nguyên đán	300,00	Giảm bổ sung do giảm thu cân đối ngân sách, do tính bổ sung có mục tiêu
		Kinh phí tiền lương và các khoản chế độ phát sinh	100,00	Giảm bổ sung do giảm thu cân đối ngân sách
-	Phòng Văn hoá-Xã hội	Kinh phí tiền lương và các khoản chế độ phát sinh	100,00	Giảm bổ sung do giảm thu cân đối ngân sách
	Văn phòng HĐND và UBND xã	Kinh phí tiền lương và các khoản chế độ phát sinh	1.613,20	Giảm bổ sung do giảm thu cân đối ngân sách
2	Giảm bổ sung có mục tiêu		1.600,00	
-	Phòng Kinh tế	Chi dịch vụ quản lý, chăm sóc cây xanh đô thị, giải phân cách vòng xoay	138,80	Điều chỉnh giảm do ngân sách tỉnh giảm bổ sung có mục tiêu
		Chi dịch vụ chiếu sáng đô thị	1.461,20	Điều chỉnh giảm do ngân sách tỉnh giảm bổ sung có mục tiêu
3	Giảm dự toán kinh phí thực hiện chế độ chưa phân bổ	Kinh phí tiền lương và các khoản chế độ phát sinh chưa phân bổ	716,23	Giảm kinh phí chế độ và các khoản chưa phân bổ, bổ sung kinh phí thực hiện chế độ Nghị định 173/NĐ-CP

TT	Đơn vị	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
II	Điều chỉnh tăng dự toán chi		10.342,23	
1	Tăng kinh phí thực hiện các hoạt động thường xuyên do tỉnh bổ sung có mục tiêu		9.626,00	
-	Phòng Kinh tế	Quản lý công trình vệ sinh công cộng, trang thiết bị, phương tiện thu gom rác thải, vệ sinh, môi trường khu dân cư, nơi công cộng, xử lý chất thải, chôn lấp chất thải	1.603,00	Tỉnh bổ sung có mục tiêu
-	Phòng Văn hoá-Xã hội	Kinh phí chi trả cho bưu điện để thực hiện chính sách bảo trợ xã hội 6 tháng cuối năm	32,00	Tỉnh bổ sung có mục tiêu
-	Phòng Kinh tế	Kinh phí di tích chiến thắng đồi Chư Ty	150,00	Tỉnh bổ sung có mục tiêu do giảm bổ sung cân đối
		Kinh phí công tác bảo vệ rừng hương	60,00	Tỉnh bổ sung có mục tiêu do giảm bổ sung cân đối
		Dự án hỗ trợ chuyển đổi cây trồng phù hợp với mục Đích lâm nghiệp trên đất quy hoạch lâm nghiệp	130,00	Tỉnh bổ sung có mục tiêu do giảm bổ sung cân đối
		Kinh phí công tác bảo vệ rừng cấp xã	3,00	Tỉnh bổ sung có mục tiêu
		Kinh phí trang trí tết nguyên đán	300,00	Tỉnh bổ sung có mục tiêu do giảm bổ sung cân đối
		Kinh phí mua sắm thiết bị kênh truyền hình triển khai kết nối vào hệ thống hạ tầng truyền thông ngành Tài Chính	104,30	Tỉnh bổ sung có mục tiêu số bổ sung 6 tháng đầu năm
		Kinh phí xóa nhà tạm nhà dột nát	909,08	Tỉnh bổ sung có mục tiêu số bổ sung 6 tháng đầu năm đã thực hiện
		Kinh phí thực hiện chỉnh trang khu trường dân tộc nội trú phục vụ chợ hoa xuân tết nguyên đán	50,00	Tỉnh bổ sung có mục tiêu số bổ sung 6 tháng đầu năm đã thực hiện
		Kinh phí hỗ trợ khôi phục hạn hán vùng bị thiên tai	67,02	Tỉnh bổ sung có mục tiêu số bổ sung 6 tháng đầu năm đã thực hiện
-	Văn phòng HĐND và UBND xã	Kinh phí hỗ trợ tết nguyên đán	91,60	Tỉnh bổ sung có mục tiêu số bổ sung 6 tháng đầu năm đã thực hiện
-	Các đơn vị sự nghiệp giáo dục	Kinh phí hỗ trợ cho các trường và trung tâm chính trị cấp huyện chuyển về xã quản lý	5.822,00	Tỉnh bổ sung có mục tiêu

TT	Đơn vị	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
-	Văn phòng HĐND và UBND xã	Bổ sung kinh phí tiền lương và các khoản chế độ	154,00	Tính bổ sung có mục tiêu
		Kinh phí hỗ trợ tiểu đội dân quân thường trực (Ban CHQS)	150,00	Tính bổ sung có mục tiêu
2	Bổ sung dự toán chi cho các đơn vị thực hiện chế độ theo Nghị định 173/NĐ-CP		716,23	
1	Văn phòng Đảng ủy	Bổ sung thực hiện kinh phí chế độ theo Nghị định 173/NĐ-CP	165,67	Kinh phí tiền lương và các khoản chế độ phát sinh chưa phân bổ
2	Ủy ban Mặt trận tổ quốc VN	Bổ sung thực hiện kinh phí chế độ theo Nghị định 173/NĐ-CP	61,75	Kinh phí tiền lương và các khoản chế độ phát sinh chưa phân bổ
3	Trung tâm Văn hóa, thông tin và thể thao	Bổ sung thực hiện kinh phí chế độ theo Nghị định 173/NĐ-CP	143,07	Kinh phí tiền lương và các khoản chế độ phát sinh chưa phân bổ
4	Trung tâm chính trị	Bổ sung thực hiện kinh phí chế độ theo Nghị định 173/NĐ-CP	33,61	Kinh phí tiền lương và các khoản chế độ phát sinh chưa phân bổ
5	Trung tâm phục vụ hành chính công	Bổ sung thực hiện kinh phí chế độ theo Nghị định 173/NĐ-CP	45,45	Kinh phí tiền lương và các khoản chế độ phát sinh chưa phân bổ
6	Văn phòng HĐND và UBND xã	Bổ sung thực hiện kinh phí chế độ theo Nghị định 173/NĐ-CP	144,95	Kinh phí tiền lương và các khoản chế độ phát sinh chưa phân bổ
7	Phòng Văn hoá-Xã hội	Bổ sung thực hiện kinh phí chế độ theo Nghị định 173/NĐ-CP	66,55	Kinh phí tiền lương và các khoản chế độ phát sinh chưa phân bổ
8	Phòng Kinh tế	Bổ sung thực hiện kinh phí chế độ theo Nghị định 173/NĐ-CP	55,18	Kinh phí tiền lương và các khoản chế độ phát sinh chưa phân bổ